

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 30/6/2022

“V/V: *Tranh chấp “Hôn nhân
và gia đình”*”

NHÂN DANH

**☐ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Bùi Khoa Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh**

Ông **Phan Thanh Trường**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hà Thị Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2022/TLST- HNGĐ ngày 24/3/2022 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/QĐHPT – HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh Đức** - SN 1987 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Gò Giữa, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Đinh Thị Lan** - SN 1990 (Vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: Xóm Gò Giữa, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện ngày 21/3/2022, bản tự khai tại Tòa án anh Nguyễn Minh Đức trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đức kết hôn với chị Đinh Thị Lan ngày 19/10/2009 trước khi kết hôn anh chị được tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị cùng nhau làm ăn và sinh sống xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế vợ chồng gặp khó khăn, chị Lan không cùng anh tập chung làm ăn phát triển kinh tế gia đình, trong cuộc sống vợ chồng không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau công việc làm ăn và nuôi dạy con chung, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình giải quyết, nhưng tình

cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Hai người đã sống ly thân từ năm 2017, sau khi vợ chồng ly thân chị Lan đã đi làm ăn ở Miền nam, cụ thể chị Lan làm công việc gì, ở đâu anh không biết, không liên lạc được, nhưng thì thoảng chị Lan có gọi điện về cho mẹ đẻ chị Lan và con gái vợ chồng anh, nay anh Đức xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được nữa, anh đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Đinh Thị Lan.

Về con chung: Vợ chồng anh Nguyễn Minh Đức có 02 con chung:

Cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Sau khi ly vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 chị Lan đưa cháu Tài đi cùng, hiện nay cháu Tài đang sống cùng chị Lan ở Miền nam, nên anh không thể đưa cháu đến Tòa án để giải quyết được.

Khi ly hôn anh Nguyễn Minh Đức xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhi đến khi thành niên, anh tự nguyện giao cháu Tài cho chị Lan trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Minh Đức không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về Nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đức không đề nghị Tòa án giải quyết.

*. Tại biên bản xác minh ngày 06/6/2022 bà Đinh Thị Lý mẹ đẻ chị Đinh Thị Lan trình bày:

Chị Đinh Thị Lan là con gái bà Đinh Thị Lý. Năm 2009 chị Lan kết hôn với anh Nguyễn Minh Đức, sinh năm 1987 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chị Lan, anh Đức làm ăn và sinh sống tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế vợ chồng gặp khó khăn, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình giải quyết, nhưng tình cảm vợ chồng chị Lan không thể hàn gắn được và đã sống ly thân từ năm 2017, sau đó chị Lan đã đi làm ăn và đưa cháu Tài là con chung đi cùng, hiện nay chị Lan đang làm ăn ở Miền nam thì thoảng có gọi điện về nhà hỏi thăm bà và cháu Nhi con chung vợ chồng anh chị, bà Lý đã nhiều lần nhận được các văn bản của Tòa án như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập chị Lan bà đã thông báo, động viên chị Lan về đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với anh Đức, nhưng chị nói hiện nay chị đang làm ăn tại Miền nam, do đường xá xa xôi chị đang nuôi dưỡng cháu Tài nên không về được, nhưng chị không nói là làm gì, ở đâu, chị Lan nhờ tôi báo cáo với Tòa án chị Lan đồng ý ly hôn với anh Đức.

Về con chung: Vợ chồng chị Lan, anh Đức có 02 con chung:

Cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Hiện nay cháu Tài đang ở với chị Lan, cháu Nhi ở với anh Đức. Khi ly hôn chị Lan xin được nuôi cháu Tài, anh Đức Nuôi cháu Nhi

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng chị Lan, anh Đức không có.

Quan điểm của bà Lý vợ chồng chị Lan, anh Đức đã ly thân nhiều năm, đến nay không đoàn tụ được, bà đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn của vợ chồng chị Lan, anh Đức theo quy định của pháp luật. Trong thời gian vợ chồng anh

Đức, chị Lan cùng ở chung với bà, giữa bà và vợ chồng anh Đức, chị Lan không liên quan gì đến kinh tế, tài sản nay bà không yêu cầu gì.

***. Theo biên bản xác minh ngày 06/6/2022.** Đại diện UBND xã Địch Quả ông Nguyễn Ngọc Kiên - Phó Chủ tịch UBND xã; ông Đỗ Đình Tuệ - Cán bộ tư pháp xã Địch Quả cung cấp cho Tòa án biết như sau:

Anh Nguyễn Minh Đức, sinh năm 1987 và chị Đinh Thị Lan, sinh năm 1990 kết hôn với nhau ngày 19/10/2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đức, chị Lan cùng nhau làm ăn và sinh sống xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gặp khó khăn, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Hai người đã sống ly thân nhiều năm, chị Lan đi làm ăn nhiều năm thi thoảng có về thăm con rồi lại đi làm. Hiện nay chị Lan không có mặt tại địa phương, chị làm gì ở đâu thì địa phương không biết.

Về con chung: Vợ chồng anh Nguyễn Minh Đức có 02 con chung:

Cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Khi ly vợ chồng sống ly thân anh Đức đang nuôi dưỡng cháu Nhi, chị Lan đang nuôi dưỡng cháu Tài.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan có tài sản chung, nợ chung không thì UBND xã không biết..

Quan điểm của UBND xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn của vợ chồng Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan theo quy định của pháp luật.

***. Theo biên bản xác minh ngày 06/6/2022** bà Phùng Thị Thúy Vân – Chi Hội trưởng – Ban chấp hành Hội phụ nữ, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn cung cấp cho Tòa án biết như sau:

Anh Nguyễn Minh Đức, sinh năm 1987 và chị Đinh Thị Lan, sinh năm 1990 kết hôn với nhau ngày 19/10/2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đức, chị Lan cùng nhau làm ăn và sinh sống xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gặp khó khăn, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Hai người đã sống ly thân nhiều năm, chị Lan đi làm ăn nhiều năm thi thoảng có về thăm con rồi lại đi làm, nên chị không tham gia sinh hoạt Phụ nữ xã. Hiện nay chị Lan không có mặt tại địa phương, chị làm gì ở đâu Hội Phụ nữ xã Địch Quả không biết.

Về con chung: Vợ chồng anh Nguyễn Minh Đức có 02 con chung:

Cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Khi ly vợ chồng sống ly thân anh Đức đang nuôi dưỡng cháu Nhi, chị Lan đang nuôi dưỡng cháu Tài.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan có tài sản chung, nợ chung không thì UBND xã không biết..

Quan điểm của Hội phụ nữ xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn của vợ chồng Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan theo

quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em.

***. Theo biên bản xác minh ngày 06/6/2022** ông Lê Thanh Hải – Phó trưởng Công an xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn cung cấp cho Tòa án biết như sau:

Theo sổ hộ khẩu số 450288035 được thể hiện gồm có: Chủ hộ bà Đinh Thị Lý; anh Nguyễn Minh Đức; chị Đinh Thị Lan; cháu Nguyễn Minh Nhi; cháu Nguyễn Tiến Tài. Hiện nay anh Đức, chị Lan đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn. Anh Đức đang làm ăn sinh sống tại địa phương, Chị Đinh Thị Lan đi làm ăn không có mặt tại địa phương, chị Lan hiện nay đang làm công việc gì và sinh sống ở đâu Công an xã không biết.

***. Theo biên bản xác minh ngày 06/6/2022** ông Nguyễn Đức Mạnh - Trưởng khu hành chính khu Gò Giữa xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn cung cấp cho Tòa án biết như sau:

Anh Nguyễn Minh Đức, sinh năm 1987 và chị Đinh Thị Lan, sinh năm 1990 kết hôn với nhau ngày 19/10/2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đức, chị Lan cùng nhau làm ăn và sinh sống xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gặp khó khăn, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Hai người đã sống ly thân nhiều năm, anh Đức làm ăn, sinh sống tại địa phương, chị Lan đi làm ăn nhiều năm thì thoảng có về thăm con rồi lại đi làm. Hiện nay chị Lan không có mặt tại địa phương, chị làm gì ở đâu khu hành chính xã Địch Quả không biết.

Về con chung: Vợ chồng anh Nguyễn Minh Đức có 02 con chung:

Cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Khi ly vợ chồng sống ly thân anh Đức đang nuôi dưỡng cháu Nhi, chị Lan đang nuôi dưỡng cháu Tài.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan có tài sản chung, nợ chung không thì UBND xã không biết..

Quan điểm của khu hành chính xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn của vợ chồng Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho các bên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn phát biểu quan điểm:

Việc nhận đơn, phân công Thẩm phán giải quyết vụ án được thực hiện theo đúng Bộ luật tố tụng Dân sự.

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán tiến hành thụ lý vụ án, triệu tập đương sự đến Tòa án giải quyết, điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 28; điểm a Khoản 1, Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 - Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Minh Đức về việc xin ly

hôn chị Đinh Thị Lan.

Xử cho anh Nguyễn Minh Đức được ly hôn chị Đinh Thị Lan.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010 cho anh Nguyễn Minh Đức được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhi đến khi thành niên, Giao cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015 cho chị Đinh Thị Lan được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Tài đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Minh Đức phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Đinh Thị Lan là bị đơn trong vụ án hôn nhân gia đình, sau khi Tòa án nhận được đơn khởi kiện của anh Nguyễn Minh Đức về việc xin ly hôn với chị Đinh Thị Lan. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đã thụ lý vụ án và triệu tập anh Đức, chị Lan đến Tòa án để giải quyết, anh Đức đã chấp hành, chị Lan không chấp hành. Tòa án đã tiến hành lập biên bản về việc chị Lan vắng mặt không có lý do tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Như vậy, vụ án không thể tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật, thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự. Sau đó Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng nơi chị Lan có hộ khẩu thường trú tại khu Gò Giữa, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nhưng chị Lan vẫn cố tình vắng mặt tại Tòa án, thể hiện tại các biên bản giao nhận văn bản tố tụng, biên bản niêm yết được lưu trong hồ sơ vụ án.

Trước khi chuẩn bị xét xử anh Nguyễn Minh Đức có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do đang cách ly, điều trị do dịch bệnh Covid không tham gia xét xử được, nhưng anh Đức vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với chị Đinh Thị Lan và xin được nuôi cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010; anh Tự nguyện giao cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015 cho chị Đinh Thị Lan được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Tài đến khi thành niên, tài sản chung, nợ chung anh Đức không yêu cầu giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị Lan vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đức kết hôn với chị Đinh Thị Lan ngày 19/10/2009. Trước khi kết hôn anh chị được tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng anh, chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do kinh tế gia đình gặp khó khăn, chị Lan không cùng anh tập chung làm ăn phát triển kinh tế gia đình, trong cuộc sống vợ chồng không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau công việc làm ăn và nuôi dạy con chung, nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi đánh nhau. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình giải quyết, nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Hai người đã sống ly thân từ năm 2017, anh Đức xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được nữa. Nay anh Đức đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Đinh Thị Lan.

Về phía chị Đinh Thị Lan trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập đến giải quyết, nhưng chị Lan đều vắng mặt không lý do. Mặc dù chị Lan đã biết anh Đức có đơn xin ly hôn với chị và chị đã được gia đình, người thân thông báo, động viên nhưng chị không đến Tòa án để giải quyết vì lý do đang làm ăn xa tại Miền nam không đến Tòa án được, nhưng chị không cho biết địa chỉ, chỗ ở hiện nay chị đang làm công việc gì, ở đâu mà chỉ nói lý do không có điều kiện về, nên chị đã nhờ mẹ đẻ là bà Đinh Thị Lý báo cáo với Tòa án là đồng ý ly hôn với anh Đức. Về con chung vợ chồng chị có 02 người con chung là cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010 và cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015. Hiện nay cháu Tài đang sinh sống cùng chị tại Miền nam, khi ly hôn chị xin được nuôi cháu Tài và anh Đức nuôi cháu Nhi. Về tài sản chung, nợ chung chị không đề nghị giải quyết. Tuy nhiên đây chỉ là lời trình bày của bà Lý, chị Lan không thể hiện ý trí, nguyện vọng của mình bằng văn bản, không thể hiện quan điểm rõ ràng, đây là lý do chị Lan đưa ra về việc không chấp hành pháp luật. Như vậy chị Lan đã cố tình che giấu địa chỉ và từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay chị Lan vẫn cố tình vắng mặt không lý do. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Trước khi chuẩn bị xét xử anh Đức có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Minh Đức vắng mặt, nhưng anh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Đinh Thị Lan, về con chung anh xin được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010 đến khi thành niên, anh đồng ý giao cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015 cho chị Lan chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác anh Đức không đề nghị giải quyết. Do đó HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của anh Đức và xử cho anh Nguyễn Minh Đức được ly hôn chị Đinh Thị Lan là phù hợp với luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng anh Nguyễn Minh Đức và chị Đinh Thị Lan có 02 người con chung:

Khi ly hôn giao cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010 cho anh Nguyễn Minh Đức được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhi đến khi thành niên. Giao cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015 cho chị Lan được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Tài đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Đức và chị Lan đều vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Đức không đề nghị giải quyết tài sản chung, nợ chung. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết. Tuy nhiên đây mới là chứng cứ của anh Đức đưa ra, sau này đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Minh Đức phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

[6] Các bên đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 207, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 - Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Minh Đức về việc xin ly hôn chị Đinh Thị Lan.

Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Minh Đức được ly hôn chị Đinh Thị Lan.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Nhi, sinh ngày 09/4/2010 cho anh Nguyễn Minh Đức được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhi đến khi thành niên. Giao cháu Nguyễn Tiến Tài, sinh ngày 09/5/2015 cho chị Lan được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Tài đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Minh Đức không đề nghị giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay anh Đức và chị Lan đều vắng mặt. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Minh Đức phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Đức đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số AA/2020/0006750 ngày 23/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi họ cư trú, lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện + Tỉnh
- THADS huyện Thanh Sơn
- UBND xã Địch Quả, Thanh Sơn
- Các đ- ơng sự
- L- u hồ sơ - VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Khoa Hương